

Hải Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2022

## GỢI Ý THẢO LUẬN

-----

Kính gửi: Các đại biểu dự Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Thực hiện Chương trình làm việc, Hội nghị lần thứ 11 - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức nghe và quyết định 6 nội dung; trên cơ sở các báo cáo và tờ trình, đề nghị các đồng chí nghiên cứu tham gia bổ sung trực tiếp và tập trung thảo luận vào các vấn đề sau:

### **1. Báo cáo Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

1.1. Về quan điểm, mục tiêu phát triển: đề nghị các đồng chí cho ý kiến vào 8 quan điểm phát triển; tầm nhìn chiến lược và 4 nguyên tắc "Thịnh vượng, Toàn diện, Kết nối và Bền vững"; mục tiêu phát triển đến năm 2025, 2030 và 2050 đã hợp lý chưa, có bổ sung gì không? Đề nghị các đồng chí cho ý kiến về quan điểm phát triển của tỉnh đến năm 2050: "Phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Kết hợp nhuần nhuyễn giữa giữ gìn bản sắc văn hóa xứ Đông với phát triển kinh tế; trong đó con người là trung tâm của sự phát triển, văn hóa là bản sắc, động lực phát triển của tỉnh".

1.2. Về kịch bản phát triển kinh tế - xã hội: đề nghị các đồng chí cho ý kiến việc chọn kịch bản tăng trưởng đột phá (kịch bản 3) với tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm bình quân giai đoạn 2021-2030 ở mức cao, 12,5%/năm đã phù hợp chưa; cần tập trung những giải pháp nào trong 6 nhóm giải pháp, 10 nhóm Dự án trọng điểm thu hút đầu tư đề xuất thực hiện quy hoạch và bổ sung giải pháp, nhóm dự án đột phá nào không (như lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế...) , đặc biệt các động lực và nguồn lực phát triển của tỉnh để đạt mục tiêu, khát vọng nêu trên.

1.3. Về các trụ cột chiến lược và định hướng phát triển các ngành quan trọng (4 - 4 - 3): đề nghị cho ý kiến vào 4 trục phát triển không gian (trục Bắc Nam; trục Đông - Tây trung tâm; trục Đông - Tây khu vực phía Bắc; trục dọc các tuyến sông); 4 trụ cột chiến lược (Công nghiệp - Nông nghiệp - Dịch vụ - Đô thị); 3 nền tảng hỗ trợ đã phù hợp chưa, có bổ sung gì không?

1.4. Về đánh giá thực trạng: đề nghị tham gia ý kiến làm rõ tiềm năng riêng có của tỉnh Hải Dương nằm trong liên kết vùng Thủ đô và vùng đồng bằng sông Hồng,

đặc biệt vị trí của Hải Dương trong mối liên kết dọc theo trục đường cao tốc hướng đông ”Hà Nội - Hưng Yên - Hải Dương - Hải Phòng và Quảng Ninh.

1.5. Về định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng (Công nghiệp, xây dựng; nông nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế, thương mại, dịch vụ) và các vùng huyện, liên huyện đã đảm bảo kết nối, liên hệ giữa thực trạng của từng địa phương và định hướng hướng phát triển trong thời gian tới chưa?

*(Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là nội dung hết sức quan trọng, đề nghị các đại biểu dành thời gian thảo luận nghiên cứu, tham gia góp ý về nội dung này).*

## **2. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

2.1. Về kết quả đạt được: Đề nghị các đồng chí bổ sung, làm rõ những kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022, tăng trưởng GRDP đạt 11,8% (trương đương mức tăng trưởng thời kỳ trước đại dịch Covid-19).

2.2. Về hạn chế, nguyên nhân: Đề nghị các đồng chí làm rõ những khó khăn, hạn chế, yếu kém, đặc biệt những điểm nghẽn, nút thắt trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ (đầu tư công, giải phóng mặt bằng, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, y tế, cải cách hành chính,...).

2.3. Về nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022: Đề nghị các đồng chí phát biểu ý kiến tham gia các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm đã đầy đủ chưa, các giải pháp chủ yếu cần tập trung thực hiện để đạt mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên trong năm 2022.

## **3. Báo cáo kết quả công tác xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

3.1. Báo cáo đã thể hiện rõ kết quả trong công tác xây dựng Đảng, hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022 chưa? Cần bổ sung những nhận định, đánh giá gì để thấy rõ bức tranh toàn diện về công tác xây dựng Đảng của tỉnh?

3.2. Các mặt còn hạn chế trong công tác xây dựng Đảng, hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội đã được phản ánh, đánh giá đầy đủ, chính xác chưa?

3.3. Trong các nhiệm vụ trọng tâm, cần ưu tiên những nhiệm vụ nào? Đối với một số hạn chế cần có giải pháp cụ thể để khắc phục, vậy theo các đồng chí, giải pháp nào để thực hiện có hiệu quả công tác phát triển đảng viên (khi 6 tháng đầu

năm mới chỉ đạt gần 30%)? Giải pháp để nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát? Chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động?

**4. Báo cáo kết quả cuộc kiểm tra thứ nhất năm 2022 kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân và Chỉ thị số 48-CT/TU, ngày 20/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên**

4.1. Theo các đồng chí, báo cáo của Đoàn kiểm tra đã đánh giá rõ, sát, đúng các nội dung theo kế hoạch đề ra chưa?

4.2. Với những đánh giá, nhận định trong Báo cáo của Đoàn kiểm tra đã bám sát tinh thần “5 rõ” chưa?

4.3. Ngoài những hạn chế đã được Đoàn kiểm tra chỉ ra thì còn những hạn chế, khó khăn nào chưa được đề cập? Từ thực tiễn ở địa phương, đơn vị, đề xuất những giải pháp chủ yếu để khắc phục?

4.4. Các kiến nghị của Đoàn kiểm tra đã phù hợp chưa? Cần bổ sung thêm những kiến nghị nào?

**5. Báo cáo kết quả cuộc kiểm tra thứ hai năm 2022 kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương**

5.1. Báo cáo đánh giá kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương đối với 3 ban thường vụ huyện ủy và đồng chí bí thư huyện ủy đã trúng, sát với tình hình thực tế chưa? Có gì cần lưu ý, bổ sung nội dung nào không, đặc biệt đối với những hạn chế đã được chỉ ra trong báo cáo?

5.2. Về kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với các ban thường vụ và đồng chí bí thư huyện ủy các huyện được kiểm tra; đối với các huyện ủy, thành ủy, thị ủy chưa được kiểm tra và đối với các cơ quan Trung ương theo đồng chí đã phù hợp chưa? Có cần sửa đổi, bổ sung nội dung nào không?

**6. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

6.1. Dự thảo đã đánh giá được hết các tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua hay chưa? Có cần bổ sung thêm gì không?

6.2. Các đồng chí có đồng thuận với 05 quan điểm về chiến lược địa chất, khoáng sản như dự thảo không? Có cần bổ sung thêm quan điểm nào không?

6.3. Về mục tiêu chung, đề nghị các đồng chí thảo luận xem có nên bổ sung mục tiêu “Tài nguyên khoáng sản được quản lý chặt chẽ, khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu” vào nội dung Dự thảo Chương trình hành động không?

6.4. Về mục tiêu cụ thể đề nghị các đồng chí thảo luận xem, tầm nhìn đến 2045 mục tiêu hướng tới của tỉnh ta là gì? (Dự thảo chưa đề cập mục tiêu thời điểm này?)

6.5. Trên cơ sở quan điểm, mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể, ngoài 05 nhóm nhiệm vụ giải pháp trên, đề các đồng chí nghiên cứu, thảo luận xem cần bổ sung thêm nhiệm vụ, giải pháp nào nữa không?

6.6. Về tổ chức thực hiện, đề nghị các đồng chí thảo luận xem việc phân công trách nhiệm đã bám sát các nội dung chưa, đã rõ người, rõ việc chưa?

Ngoài các nội dung gợi ý trên, đề nghị các đồng chí có thể tham gia và ghi trực tiếp vào các báo; sau khi kết thúc hội nghị đề nghị các đồng chí gửi lại Văn phòng Tỉnh ủy để tiếp thu hoàn chỉnh.

**BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ**